

THÔNG BÁO

Danh mục tài liệu ôn tập thi tuyển công chức cấp xã năm 2021

Căn cứ Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 01/02/2021 của UBND huyện về việc thi tuyển công chức cấp xã năm 2021; Công văn số 2302/UBND-NV ngày 06/7/2021 của UBND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung chức danh, số lượng công chức cấp xã cần tuyển dụng tại Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 01/02/2021 của UBND huyện; Công văn số 2469/UBND-NV ngày 19/7/2021 của UBND huyện điều chỉnh tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tuyển dụng công chức cấp xã;

Ủy ban nhân dân huyện thông báo danh mục tài liệu ôn tập thi tuyển công chức cấp xã năm 2021 trên địa bàn huyện Bắc Trà My, cụ thể như sau:

A. THI KIẾN THỨC CHUNG

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

2. Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019.

3. Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

4. Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn.

5. Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

6. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

7. Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 05/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 05/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam.

B. THI TIN HỌC

Kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng vào nhiệm vụ chuyên môn.

1. Hiểu biết về CNTT cơ bản

a. Kiến thức cơ bản về máy tính và mạng máy tính

- Phần cứng: Máy vi tính và thiết bị cầm tay thông minh; các thành phần phần cứng; thiết bị trung tâm; thiết bị nhập, xuất, lưu trữ; các cổng thông dụng.
- Phần mềm: Phân loại phần mềm; phần mềm thương mại và phần mềm nguồn mở

- Hiệu năng máy tính
- Mạng máy tính và truyền thông

b. Các ứng dụng của công nghệ thông tin – truyền thông (CNTT-TT)

- Một số ứng dụng công và ứng dụng trong kinh doanh
- Một số ứng dụng phổ biến để liên lạc, truyền thông

c. An toàn lao động và bảo vệ môi trường trong sử dụng CNTT-TT

d. Các vấn đề an toàn thông tin cơ bản khi làm việc với máy tính

- Kiểm soát truy nhập, bảo đảm an toàn cho dữ liệu
- Phần mềm độc hại (malware)

e. Một số vấn đề cơ bản liên quan đến pháp luật trong sử dụng CNTT

- Bản quyền
- Bảo vệ dữ liệu

2. Sử dụng máy tính cơ bản

a. Các hiểu biết cơ bản để bắt đầu làm việc với máy tính

- Trình tự và các lưu ý thực hiện công việc đúng cách, an toàn
- Mở máy, đăng nhập và sử dụng bàn phím, chuột

b. Làm việc với Hệ điều hành Window

- Màn hình làm việc; Biểu tượng và cửa sổ; Quản lý thư mục và tệp; Sử dụng tiếng Việt; Sử dụng máy in; Một số phần mềm tiện ích.

3. Xử lý văn bản cơ bản, sử dụng bảng tính cơ bản và sử dụng trình chiếu cơ bản với phần mềm Microsoft office

a. Microsoft Word

- Khởi động, thoát khỏi phần mềm Microsoft Word.
- Thao tác lưu văn bản soạn thảo.
- Thiết lập các chế độ làm việc cơ bản.
- Các thao tác định vị con trỏ đánh máy.
- Các thao tác cơ bản trên khối: Chọn khối, sao chép, di chuyển, xoá, tìm kiếm và thay thế,...

- Các thao tác định dạng: Phong chữ - Font, đoạn - Paragraph, liệt kê - Bullets and Numbering, cột - Columns, chữ rơi – Drop cap, định vị Tabs...

- Chèn: Ký tự đặc biệt – Symbol, hình ảnh – Picture, khung chữ - Text box, chữ nghệ thuật – WordArt, đánh số trang – Page numbers, tệp tin, ký hiệu-thứ tự đầu dòng, đường kẻ, công thức toán học, biểu đồ,....

- Tạo chú thích.

- Bảng biểu – Table: Chèn bảng, xoá cột, xoá dòng, tách bảng, trộn ô, tùy chỉnh bảng, sử dụng thanh công cụ bảng biểu Tables and Borders, sử dụng một số hàm số trong bảng,..

- Định dạng trang in khổ giấy, Tiêu đề trang – chân trang, In ẩn...

b. Microsoft Excel

- Khái niệm địa chỉ : Tương đối, tuyệt đối, hỗn hợp.

- Một số hàm thông dụng: SUM, AVERAGE, MAX, MIN, COUNT, COUNTA, RANK, IF

- Hàm, toán tử xử lý chuỗi ký tự: LOWER, UPPER; Dấu “”

- Hàm logic: AND, OR

- Hàm tìm kiếm: VLOOKUP, HLOOKUP

- Thao tác để sắp xếp dữ liệu, lọc dữ liệu tự động.

- In ẩn trong Excel: In một vùng của bảng tính; in lặp lại tiêu đề bảng tính tại các trang sau.

c. Microsoft PowerPoint

- Thao tác để tạo một bản trình bày (Presentation) mới, sử dụng thiết kế mẫu Design Templates.

- Thao tác để chọn mẫu bố cục Slides.

- Thao tác tạo các hiệu ứng cho Slides.

- Thao tác xóa Slide, sao chép một Slide, thêm Slide..

- Thao tác in ghi chú cho Slide.

- Thao tác chèn: Phim, ảnh, biểu đồ vào Slide.

4. Sử dụng Internet cơ bản

a. Kiến thức cơ bản về Internet

- Các khái niệm, thuật ngữ thường gặp: khái niệm dịch vụ Internet và vai trò của nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP); thuật ngữ World Wide Web và web. Hiểu các khái niệm: địa chỉ của một tài nguyên trên Internet (URL - Uniform Resource Locator), cấu trúc và các thành phần của nó; siêu liên kết (hyperlink); khái niệm trang thông tin điện tử (website), trang web (webpage), trang chủ (homepage); khái niệm và chức năng của trình duyệt web (browser) và biết tên một số trình duyệt web hay dùng như Mozilla Firefox, Chromium, Internet Explorer, Opera.

- Bảo mật khi làm việc với Internet

b. Sử dụng web:

- Biểu mẫu và sử dụng một số dịch vụ công; Tìm kiếm, bộ tìm kiếm (máy tìm kiếm); Lưu nội dung.

c. Sử dụng thư điện tử

- Khái niệm và nguy cơ khi sử dụng thư điện tử; Viết và gửi thư điện tử; Nhận và trả lời thư điện tử; Quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng thư điện tử.

C. THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH

I. Chức danh Văn phòng – Thống kê

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

2. Luật Thống kê năm 2015.

3. Luật Tiếp công dân năm 2013.

4. Luật Lưu trữ năm 2011.

5. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

6. Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê.

7. Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân.

8. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030.

9. Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

10. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

II. Chức danh Tư pháp – Hộ tịch

1. Luật Hộ tịch năm 2014: Gồm các Điều 5, 7, 71, 72, 73, 74.

2. Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ: Gồm các Điều 21, 22, 24, 25, 26, 27.

3. Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp: Gồm các Điều 2, 3, 6, 14, 15, 16.

4. Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ: Gồm các Điều 3, 5, 9, 10, 18, 20, 22, 25, 35, 36.

5. Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp: Gồm các Điều 4, 7, 14, 15.

6. Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật: Gồm các Điều 5, 9, 10, 11.

7. Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ: Gồm các Điều 5, 6, 7.

8. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2019:

- Điều 30 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2019.

- Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung Khoản 48 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2019.

- Các Điều 152, 154, 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

9. Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012: Gồm các Điều 3, 4, 5, 6, 7, 8, 11, 12.

10. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

III. Chức danh Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường

1. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

2. Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất.

3. Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

4. Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường.

5. Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.

6. Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/07/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

7. Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

8. Luật Xây dựng năm 2014 (từ Điều 89 đến Điều 107); Từ Khoản 30 đến Khoản 39 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật xây dựng năm 2020 (*sửa đổi các các Điều 89 đến Điều 107 Luật Xây dựng năm 2014*).

9. Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng (Điều 18, 19, 21, 22).

10. Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở (Điều 69, 70, 76, 77, 78).

11. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

IV. Chức danh Tài chính – Kế toán

1. Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

2. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

5. Thông tư số 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã.

6. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

V. Chức danh Văn hóa – Xã hội

1. Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

2. Thông tư số: 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã.

3. Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

4. Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn.

5. Quyết định số 2768/QĐ-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025”

6. Nghị định số: 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

7. Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 19/4/2017 của HĐND tỉnh Quảng Nam về Chính sách khuyến khích thoát nghèo bền vững tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2017 – 20221.

8. Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/5/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, khóa XXII về tiếp tục đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025.

9. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

10. Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

11. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Ủy ban nhân dân huyện Bắc Trà My thông báo danh mục tài liệu ôn tập thi tuyển công chức cấp xã năm 2021 để các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân liên quan được biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các PCT UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Trung tâm VH - TT và TT - TH huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**